

**DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐÃ HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
“TIẾP CẬN CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH TOÀN DIỆN”**

*(Kèm theo quyết định số: 73/2023/QĐ-BKSG, ngày 30 tháng 03 năm 2023 của
Hiệu trưởng Trường Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn)*

STT	MÃ LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM	KẾT QUẢ
1	TCCSNBTD02	Lê Đức Anh	22/07/2002	Tp HCM	6.5	Đạt
2	TCCSNBTD02	Lê Nguyễn Tuyết Anh	15/08/2001	Tp HCM	5.0	Đạt
3	TCCSNBTD02	Vũ Thị Kiều Anh	10/03/2006	Hải Dương	5.8	Đạt
4	TCCSNBTD02	Nguyễn Trần Ngọc Ánh	28/12/2001	Hung Yên	7.3	Đạt
5	TCCSNBTD02	Nguyễn Ngọc Châu	11/12/1980	Tiền Giang	8.0	Đạt
6	TCCSNBTD02	Nguyễn Quỳnh Chi	13/10/2005	Tp HCM	9.0	Đạt
7	TCCSNBTD02	Nguyễn Minh Đức	19/01/2005	Tp HCM	6.3	Đạt
8	TCCSNBTD02	Cao Thị Dung	05/09/1996	Hà Tĩnh	5.0	Đạt
9	TCCSNBTD02	Bùi Xuân Dương	26/08/2003	Lâm Đồng	5.5	Đạt
10	TCCSNBTD02	Đỗ Nguyễn Hải Hà	16/08/2006	Tp HCM	9.0	Đạt
11	TCCSNBTD02	Nguyễn Ánh Ngọc Hân	07/08/2006	Tp HCM	8.9	Đạt
12	TCCSNBTD02	Nguyễn Thị Kim Hằng	07/09/2006	Tp HCM	8.3	Đạt
13	TCCSNBTD02	Quách Anh Hào	02/02/2004	Tp HCM	5.0	Đạt
14	TCCSNBTD02	Trần Quốc Hào	25/03/2006	Đồng Nai	9.3	Đạt
15	TCCSNBTD02	Trần Trung Hậu	20/10/1997	Long An	8.2	Đạt
16	TCCSNBTD02	Hoàng Thị Ngọc Hoa	30/10/1992	Tp HCM	6.5	Đạt
17	TCCSNBTD02	Phạm Thị Huệ	24/04/2003	Nghệ An	6.8	Đạt
18	TCCSNBTD02	Võ Thanh Hùng	26/11/2001	Tp HCM	8.5	Đạt
19	TCCSNBTD02	Nguyễn Quốc Hưng	30/01/2002	Kiên Giang	6.8	Đạt
20	TCCSNBTD02	Phạm Nguyễn Gia Hưng	28/08/2005	Bạc Liêu	8.8	Đạt
21	TCCSNBTD02	Nguyễn Lê Quỳnh Hương	26/06/2006	Tp HCM	8.0	Đạt
22	TCCSNBTD02	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương	15/12/2006	Tp HCM	6.0	Đạt
23	TCCSNBTD02	Nguyễn Xuân Huy	01/12/1993	Tp HCM	6.3	Đạt
24	TCCSNBTD02	Trần Hoàng Ngọc Huyền	21/10/2006	Tp HCM	7.0	Đạt
25	TCCSNBTD02	Trần Đăng Khôi	16/11/2006	Tp HCM	9.0	Đạt
26	TCCSNBTD02	Mai Ngọc Thục Khuê	25/02/2006	Tp HCM	8.8	Đạt
27	TCCSNBTD02	Huỳnh Hồng Linh	29/09/1998	Tp HCM	5.2	Đạt
28	TCCSNBTD02	Trần Ngọc Hà Linh	08/11/2006	Tp HCM	9.0	Đạt
29	TCCSNBTD02	Võ Vũ Phương Linh	09/04/2006	Tp HCM	7.5	Đạt
30	TCCSNBTD02	Bùi Hồ Nguyệt Loan	16/06/2006	Đồng Nai	6.0	Đạt
31	TCCSNBTD02	Nguyễn Hoàng Long	27/03/2000	Bình Dương	10.0	Đạt
32	TCCSNBTD02	Mai Thị Mai	16/05/2003	Long An	7.6	Đạt

33	TCCSNBTD02	Nguyễn Thị Ngọc Mai	27/12/2006	Quảng Nam	6.5	Đạt
34	TCCSNBTD02	Trương Thị Ngọc Mai	30/11/2006	Thanh Hóa	7.0	Đạt
35	TCCSNBTD02	Nguyễn Thụy Trà My	16/08/2006	Tp HCM	7.7	Đạt
36	TCCSNBTD02	Nguyễn Hoàng Thiên Nam	16/10/2006	Tp HCM	7.5	Đạt
37	TCCSNBTD02	Lê Thanh Nga	21/02/2002	Lâm Đồng	6.0	Đạt
38	TCCSNBTD02	Lê Trần Kim Ngân	16/11/2006	Tp HCM	6.8	Đạt
39	TCCSNBTD02	Dương Yến Nhi	14/10/2006	An Giang	9.0	Đạt
40	TCCSNBTD02	Đoàn Ngọc Yến Như	08/03/2006	BR - VT	7.8	Đạt
41	TCCSNBTD02	Trần Quỳnh Như	24/04/2002	Đồng Nai	7.3	Đạt
42	TCCSNBTD02	Võ Ngọc Quỳnh Như	29/01/2006	Tp HCM	5.5	Đạt
43	TCCSNBTD02	Văn Thị Cẩm Nhung	10/03/1993	Bình Định	8.5	Đạt
44	TCCSNBTD02	Châu Thị Kim Oanh	27/10/1988	Tp HCM	8.8	Đạt
45	TCCSNBTD02	Hà Đặng An Phúc	07/11/2005	Tp HCM	6.5	Đạt
46	TCCSNBTD02	Nguyễn Thị Bích Phượng	18/09/2003	Đồng Nai	8.5	Đạt
47	TCCSNBTD02	Trần Thị Diễm Quỳnh	03/10/2002	Đắk Lắk	5.8	Đạt
48	TCCSNBTD02	Nguyễn Ngọc Mai Tâm	25/01/2006	Bình Dương	5.5	Đạt
49	TCCSNBTD02	Trịnh Thanh Thanh	12/10/2006	Tp HCM	9.0	Đạt
50	TCCSNBTD02	Đỗ Thị Phương Thảo	15/10/2006	Bắc Giang	9.8	Đạt
51	TCCSNBTD02	Nguyễn Ngọc Kim Thoa	21/11/2006	Tp HCM	8.8	Đạt
52	TCCSNBTD02	Đỗ Ngọc Minh Thư	30/07/2006	Tp HCM	7.5	Đạt
53	TCCSNBTD02	Nguyễn Anh Thư	12/09/2006	Tp HCM	7.8	Đạt
54	TCCSNBTD02	Nguyễn Đình Anh Thư	01/02/2006	Bến Tre	8.8	Đạt
55	TCCSNBTD02	Võ Trí Thức	06/09/2005	Tp HCM	8.4	Đạt
56	TCCSNBTD02	Phạm Bình Thường	29/10/2001	Bình Dương	9.3	Đạt
57	TCCSNBTD02	Phan Nguyễn Nhã Thy	30/04/2006	Tp HCM	7.6	Đạt
58	TCCSNBTD02	Nguyễn Ngọc Mỹ Tiên	21/09/2006	Tp HCM	8.0	Đạt
59	TCCSNBTD02	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	04/05/2006	Tp HCM	6.8	Đạt
60	TCCSNBTD02	Đồng Đức Tiến	10/09/1997	Tp HCM	9.6	Đạt
61	TCCSNBTD02	Đỗ Thị Bích Trâm	29/09/2006	Tp HCM	8.8	Đạt
62	TCCSNBTD02	Trần Nguyễn Mai Trâm	27/04/2006	Tp HCM	6.9	Đạt
63	TCCSNBTD02	Trần Thị Minh Trâm	08/02/2005	Tp HCM	5.8	Đạt
64	TCCSNBTD02	Ôn Thị Thanh Trúc	30/06/2006	Tp HCM	8.3	Đạt
65	TCCSNBTD02	Nguyễn Quốc Trung	23/10/2006	Tp HCM	8.3	Đạt
66	TCCSNBTD02	Quan Minh Trung	20/04/2005	An Giang	9.5	Đạt
67	TCCSNBTD02	Nguyễn Thảo Vân Trường	11/04/2005	Phú Yên	8.0	Đạt
68	TCCSNBTD02	Võ Minh Tú	08/06/1992	Tp HCM	8.0	Đạt
69	TCCSNBTD02	Phạm Lê Anh Tuấn	30/09/2006	Tp HCM	8.5	Đạt
70	TCCSNBTD02	Phạm Nguyễn Vân Tuyền	19/11/2002	Tp HCM	6.0	Đạt
71	TCCSNBTD02	Trần Thị Lam Tuyền	10/05/2003	Long An	8.0	Đạt
72	TCCSNBTD02	Trương Nguyễn Ngọc Tuyền	04/06/2006	Đồng Nai	7.8	Đạt
73	TCCSNBTD02	Huỳnh Thị Thúy Uyên	11/12/1995	Long An	7.2	Đạt

74	TCCSNBTD02	Nguyễn Tú Uyên	28/09/1980	Tp HCM	8.2	Đạt
75	TCCSNBTD02	Lê Thị Mỹ Vân	10/02/2003	Bình Thuận	9.5	Đạt
76	TCCSNBTD02	Ngô Thanh Vân	01/02/2006	Tp HCM	8.3	Đạt
77	TCCSNBTD02	Phạm Bá Vinh	26/07/1993	Thái Bình	5.9	Đạt
78	TCCSNBTD02	Mai Cát Tường Vy	22/01/2006	Tp HCM	6.8	Đạt
79	TCCSNBTD02	Vũ Thùy Phương Vy	10/04/2006	Tp HCM	8.5	Đạt
80	TCCSNBTD02	Trần Thị Cẩm Xuyên	19/07/1996	Bến Tre	5.5	Đạt

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Ngọc Hà